TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Minh Luân.

Bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1986; tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Hà Thị Thanh H, sinh năm 1983 và 02 con chung; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/10/2020, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2774/QĐ-UBND về hành vi "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 1.480 bao". Hình thức phạt tiền 530.000.000 đồng. Ngày 19/11/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre có Quyết định số 3046/QĐ-UBND về việc nộp phạt nhiều lần với ba lần nộp phạt cho T. Tuy nhiên, T chỉ mới đóng phạt lần đầu với số tiền 212.000.000 đồng vào ngày 19/11/2020, tổng số tiền đóng phạt còn lại là 318.000.000 đồng vẫn chưa chấp hành; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/LC-CSĐT ngày 22/8/2022 đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hà Thị Thanh H - Sinh năm 1983 - Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh L. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 18/6/2022, Lê Văn T, điều khiển xe mô tô loại Wave, không biển kiểm soát của mình đi từ nhà đến đường cầu Cây gần khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia (thuộc ấp 3, xã M, huyện Đ) để tìm người mua thuốc lá điếu nhập lậu, nhằm bán cho những người buôn bán nhỏ lẻ để kiếm lời. Khi đến nơi, T gặp được một người đàn ông Campuchia, nói được tiếng Việt và hỏi mua của người này 500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ESSE và 250 bao nhãn hiệu JET. Người này bán cho T mỗi 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet là 16.000 đồng, mỗi 01 bao thuốc lá nhãn hiệu ESSE là 9.500 đồng. T đồng ý nên người này quay về phía địa phận Campuchia lấy thuốc giao. Sau khi nhận được thuốc, T trả tiền và chở thuốc lá điếu về nhà. Đến 19 giờ cùng ngày, T về đến nhà rồi mang 250 bao thuốc JET đem cất trong tủ tại phòng ngủ của T, còn 500 bao thuốc ESSE cất trong tủ nhựa cập nhà dưới. Khi khi cất giấu thuốc xong thì T quay lại phòng ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 19/6/2022, thì bị lực lượng Công an xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ kiểm tra hành chính phát hiện số thuốc lá được cất giấu nói trên. Ngoài ra, mở rộng phạm vi kiểm tra lực lượng còn thu giữ phía sau khuôn viên nhà T có 02 túi nilong màu đen, bên trong mỗi túi chứa 300 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 01 túi ni long màu xanh, bên trong có chứa 380 bao nhãn hiệu SCOTT và 01 thùng giấy carton, bên trong chứa 500 bao nhãn hiệu ESSE. Tiến hành lập biên bản vụ việc đối với người và tang vật, đưa về trụ sở tiếp tục điều tra làm rõ.

Tang vật vụ án:

- 750 (bảy trăm năm mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 500 bao nhãn hiệu ESSE và 250 bao nhãn hiệu JET.

- 1480 (một ngàn bốn trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm 600 bao nhãn hiệu JET, 380 bao nhãn hiệu SCOTT và 500 bao nhãn hiệu ESSE.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh, không nhãn hiệu, loại WAVE, màu xanh, không biển kiểm soát.

Tại cơ quan điều tra, T thừa nhận số lượng 750 bao thuốc lá điếu (gồm 500 bao ESSE và 250 bao JET) là do T dùng xe mô tô đến khu vực cửa khẩu mua của 01 người Campuchia về để bán lại kiếm lời. Riêng đối với số thuốc lá điếu thu giữ trong khuôn viên phía sau nhà T gồm 600 bao JET, 380 bao SCOTT và 500 bao ESSE, T không liên quan và không biết chủ sở hữu là ai.

Số lượng thuốc lá điếu mà T tàng trữ nhằm bán kiếm lời vào ngày 19/6/2022 là 750 bao. Tuy nhiên, qua xác minh vào ngày 27/10/2020, Lê Văn T đã bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 2774/QĐ-UBND về hành vi "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 1.480 bao". Hình thức phạt số tiền 530.000.000 đồng. Ngày 19/11/2020 Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre có Quyết định số 3046/QĐ-UBND về việc nộp phạt nhiều lần với ba lần nộp phạt cho T. Tuy nhiên T chỉ mới đóng phạt lần đầu với số tiền 212.000.000 đồng, tổng số tiền đóng phạt còn lại là 318.000.000 đồng vẫn chưa chấp hành xong mà lại tiếp tục vi phạm. Do đó đã đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị can Lê Văn T về hành vi phạm tội.

Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, loại Wave, màu xanh, không biển kiểm soát. Bị cáo Lê Văn T khai mua xe mô tô nói trên vào năm 2021 của một người mua bán ve chai dạo tại xã Mỹ Quý Tây với giá 800.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1097/KL-KTHS ngày 29/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An xác định số khung, số máy của xe đã bị mài xóa, không đọc được các kí tự nguyên thủy. Vì vậy không xác định được chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 65/CT-VKSĐH ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ: điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Số lượng 750 bao thuốc lá (500 bao nhãn hiệu ESSE và 250 bao nhãn hiệu JET) là thuốc lá điếu nhập lậu do T mua bán, không hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số lượng 1.480 bao thuốc lá điếu (gồm 600 bao JET, 380 bao SCOTT và 500 bao ESSE) là thuốc lá điếu nhập lậu không xác định chủ sở hữu, không hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, không nhãn hiệu, loại WAVE, màu xanh, không biển kiểm soát, số khung, số máy của xe đã bị mài xóa, không đọc được các kí tự nguyên thủy, không xác định chủ sở

hữu, đã qua sử dụng, xác định của bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm.

Đối với người đàn ông Campuchia, bán thuốc lá điếu nhập lậu cho T. Do chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo, không thể xác định nhân thân, lai lịch, không mời làm việc được nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với số lượng thuốc lá 1.480 bao thu giữ trong khuông viên phía sau nhà T. Bị cáo khai nhận không rõ số thuốc trên của ai và không có cơ sở để xử lý nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Thanh H tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà không biết việc bị cáo T để thuốc lá tại nhà và cũng không biết số thuốc lá còn lại của ai, bà không có yêu cầu gì.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tài phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Khoảng 18 giờ, ngày 18/6/2022, Lê Văn T đã điều khiển xe mô tô loại Wave, không gắn biển kiểm soát đi đến đường cầu Cây, gần khu vực biên giới Campuchia (thuộc ấp 3, xã M, huyện Đ, tỉnh L) để tìm người mua thuốc lá điếu nhập lậu. Tại đây, T gặp 01 người Campuchia (không rõ nhân thân, lai lịch), mua 750 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm 250 bao JET với giá 16.000 đồng mỗi bao và 500 bao ESSE với giá 9.500 đồng mỗi bao) rồi vận chuyển về cất giấu tại nhà T (ấp 4, xã Mỹ Quý Tây). Đến 02 giờ, ngày 19/6/2022, bị lực lượng Công an xã Mỹ Quý Tây kiểm tra phát hiện thu giữ số thuốc lá nói trên.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vụ việc do Công an xã M, huyện Đ, tỉnh L lập lúc 02 giờ 30 phút, ngày 19/6/2022. Ngày 27/10/2020, Lê Văn T đã bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2774/QĐ-UBND về hành vi "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 1.480 bao". Hình thức phạt tiền 530.000.000 đồng. Ngày 19/11/2020, Chủ tịch UBND

tỉnh Bến Tre có Quyết định số 3046/QĐ-UBND về việc nộp phạt nhiều lần với ba lần nộp phạt cho T. Tuy nhiên, T chỉ mới đóng phạt lần đầu với số tiền 212.000.000 đồng, tổng số tiền đóng phạt còn lại là 318.000.000 đồng vẫn chưa chấp hành xong mà lại tiếp tục vi phạm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lê Văn T phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 65/CT-VKS-ĐH ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Văn T với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Văn T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo đi mua hàng hóa là thuốc lá ngoại, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, từ khu vực biên giới ấp 3, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ mang về nhà ở ấp 4, xã Mỹ Quý Tây với số lượng 750 bao. Số lượng thuốc bị cáo mua bán chưa đủ định lượng khởi điểm (1.500 bao) nhưng trước đó bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi "Buôn bán hàng cấm" phạt số tiền 530.000.000 đồng, mới nộp phạt 212.000.000 đồng nay tiếp tục vi phạm là tình tiết định khung theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Hành vi này của bị cáo T phải được xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Xét thấy, bị cáo Lê Văn T trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo chưa tiền á, tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Bà Hà Thị Thanh H tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà không liên quan đến hành vi buôn bán của bị cáo T, không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này phát sinh yêu cầu sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 750 bao thuốc lá (500 bao nhãn hiệu ESSE và 250 bao nhãn hiệu JET) là thuốc lá điếu nhập lậu do T mua bán và 1.480 bao thuốc lá điếu (gồm 600

bao JET, 380 bao SCOTT và 500 bao ESSE thu giữ sau nhà T) là thuốc lá điếu nhập lậu không xác định chủ sở hữu, không hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên tịch tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, không nhãn hiệu, loại WAVE, màu xanh, không biển kiểm soát, số khung, số máy của xe đã bị mài xóa, không đọc được các kí tự nguyên thủy, không xác định chủ sỡ hữu, đã qua sử dụng, xác định của bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 2.230 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 1000 bao thuốc lá ngoại hiệu Esse, 850 bao thuốc lá ngoại hiệu Jet, 380 bao thuốc lá ngoại hiệu Scott) theo quy định hiện hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, không nhãn hiệu, loại Wave, màu xanh, không biển kiểm soát, số khung, số máy của xe đã bị mài xóa, không đọc được các kí tự nguyên thủy, đã qua sử dụng.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 27/3/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến